

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 66 /2021/HSST

Ngày: 27 - 9- 2021

**NHÂN DANH
N- ÓC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Sỹ Quyền

Bà Hoàng Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Là thư ký tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2021/TLST- HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72 /2021/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Đới Văn L, sinh năm 1987; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh hóa; nghề nghiệp: Nhân viên sửa chữa điện lạnh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đới Văn C và bà Lê Thị L; vợ: Đào Thị Q; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: ngày 23/6/2021 đến ngày 26/06/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Anh Trần Ngọc T - sinh năm 1992 (vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, Thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1.Trung tâm viễn thông VNPT huyện Quảng Xương
Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Ngọc T - nhân viên Trung tâm viễn thông (vắng mặt)

Địa chỉ: Thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

2. Chị Đào Thị Q - sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đới Văn L là nhân viên sửa chữa điện lạnh đang làm việc tại Công ty Tramexco địa chỉ tại phường T, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Ngoài giờ làm việc tại Công ty, L còn làm sửa chữa dân dụng tại nhà. Khoảng 7h ngày 20/6/2021 L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu trắng, BKS 36N-051.63 (xe của chị Đào Thị Q là vợ L) lên cảng L, Thành phố T để mua một số đồ phục vụ cho công việc sửa chữa đồ điện của mình. Sau khi mua đồ xong, L điều khiển xe mô tô đi theo đường Đại lộ Võ Nguyên Giáp, rẽ vào đường liên xã Q, đi ra đường Thanh Niên để về nhà tại Thôn 1, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Đến khoảng 08h15' L đi đến địa phận Thôn 4, xã Q, huyện Q (đường Thanh Niên, hướng Tây - Đông), lúc này L quan sát thấy phía trước cách khoảng 100m có 01 nam thanh niên mặc quần áo viễn thông màu xanh đứng trên cột điện phía Nam đường và đang sửa chữa Cáp internet (anh Trần Ngọc T à nhân viên kỹ thuật của Trung tâm viễn thông Quảng Xương), cách chỗ anh T khoảng 20 - 30m về phía Tây có dựng 01 xe mô tô và bên cạnh xe mô tô là 01 thùng đồ màu vàng, bên trong có 01 máy đo OTDR (Viavi); 01 máy hàn quang FUJIKURA 21S; 01 kim tuốt; 01 đèn phóng sợi quang. Do làm nghề sửa chữa điện lạnh nên khi nhìn thấy thùng đồ màu vàng L nghĩ bên trong thùng đồ sẽ có nhiều vật dụng có thể sử dụng được cho công việc của mình nên L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc thùng đồ màu vàng trên. Lúc này, L quan sát thấy anh T vẫn đang sửa chữa trên cột điện không để ý phía dưới và xung quanh không có ai, nên L điều khiển xe mô tô đi lại phía thùng đồ màu vàng, dùng tay xách lấy thùng đồ đặt lên giá để chân phía trước của xe mô tô rồi nhanh chóng tăng ga bỏ chạy. Do sợ anh T biết lừa đuổi theo nên L đi lòng vòng vào trong khu dân cư xã Q để trốn tránh. Khi đi qua UBND xã Q được khoảng 500m, L dừng xe lại ở lề đường để kiểm tra bên trong thùng đồ màu vàng thì thấy bên trong có 01 máy đo OTDR (Viavi); 01 máy hàn quang FUJIKURA 21S; 01 kim tuốt; 01 đèn phóng sợi quang. L biết đây là đồ dùng chuyên dụng của viễn thông không sử dụng được, cũng không biết bán cho ai và nếu mang về nhà sẽ bị phát hiện, nên L đóng nắp hộp lại, đặt thùng đồ lên giá để chân trước của xe mô tô rồi điều khiển xe đi khoảng 500m - 600m thì dừng xe lại, vứt thùng đồ ở bãi cỏ ven đường, bên cạnh cây cột điện gần nhà anh Nguyễn Danh B ở Thôn 8, rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 08h30' cùng ngày, anh B phát hiện thấy bên cổng nhà mình có 01 thùng đồ màu vàng, không có ai trông coi, bảo quản nên đã mang vào trong nhà cất giữ. Đến ngày 23/6/2021 sau khi biết được thùng đồ trên là tài sản trộm cắp, anh Bình đã giao nộp lại cho cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Quảng Xương để phục vụ công tác điều tra.

Sau khi trộm cắp tài sản, nhận thức thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên ngày 23/6/2021 L đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Quảng Xương đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo báo cáo của anh Trần Ngọc T: Khoảng 7h50' ngày 20/6/2021, anh T đi sửa dây mạng cáp quang Internet cho gia đình anh Nguyễn Công H (nhà gần ngay mặt đường Thanh Niên). Khi đi anh T có mang theo 01 thùng đồ màu vàng, bên trong gồm có 01 máy đo OTDR (Viavi); 01 máy hàn quang FUJIKURA 21S; 01 kìm tuốt; 01 đèn phóng sợi quang. Đến khoảng 08h30' thì phát hiện thùng đồ bị mất trộm.

Theo báo cáo của Trung tâm Viễn thông VNPT huyện Quảng Xương. Ngày 20/6/2021, nhân viên kỹ thuật của đơn vị là ông Trần Ngọc T, phụ trách địa bàn xã Quảng Giao, trong lúc tác nghiệp kỹ thuật đã bị mất trộm bộ thiết bị kỹ thuật viễn thông gồm: 01 máy đo OTDR (Viavi) xuất xứ Trung Quốc trị giá ban đầu là: 58.550.000đ; 01 máy hàn quang FUJIKURA 21S xuất xứ Trung Quốc trị giá ban đầu là: 73.680.000đ; 01 kìm tuốt + 01 đèn phóng sợi quang hàng Việt Nam trị giá ban đầu là 2.420.000đ. Tổng giá trị mua sắm, trang cấp đưa vào sử dụng là 134.650.000đ. Giá trị khấu hao trong quá trình sử dụng và còn lại đến thời điểm hiện tại là: 20.796.004đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/UBND-HĐĐGTA ngày 25/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quảng Xương kết luận: 01 máy đo OTDR (Viavi) xuất xứ Trung Quốc, được sử dụng từ ngày 31/12/2017, xác định trị giá là: 19.485.171đ; 01 máy hàn quang FUJIKURA 21S xuất xứ Trung Quốc, được sử dụng từ ngày 17/12/2015, đã hết thời gian trích khấu hao, giá trị còn lại 0 đồng; 01 kìm tuốt + 01 đèn phóng sợi quang, hàng Việt Nam, đã qua sử dụng từ ngày 31/7/2021 được xác định trị giá 1.310.833đ. Tổng giá trị tài sản trộm cắp ngày 20/6/2021 là: 20.796.004đ.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 26/6/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quảng Xương đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 01 thùng đồ màu vàng, bên trong có 01 máy đo OTDR (Viavi); 01 máy hàn quang FUJIKURA 21S; 01 kìm tuốt; 01 đèn phóng sợi quang cho anh Trần Ngọc T (đại diện ủy quyền của Trung tâm Viễn thông VNPT huyện Quảng Xương), anh Tiến đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc xe mô tô Hon da Vision, màu trắng, BKS 36N1-051-63. Đối Văn sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 20/6/2021. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của chị Đào Thị Q (vợ L), chị Q mua chiếc xe này trước khi kết hôn với anh L. Bản thân chị Q hoàn toàn không biết L sử dụng xe mô tô của mình để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Do đó cơ quan công an đã trả lại chiếc xe trên cho chị Đào Thị Q quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS-QX ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá truy tố Đối Văn L về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá hoá luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo phạm tội không có mục đích lợi nhuận. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật. Công nhận bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời sau cùng đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật thu được trong vụ án, cùng các chứng cứ tài liệu khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ. Đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 8h15' ngày 20/6/2021 tại Thôn 4, xã Q, huyện Q, Đới Văn L lợi dụng sơ hở, tài sản không có ai trông coi đã có hành vi lén lút trộm cắp có 01 máy đo OTDR (Viavi); 01 máy hàn quang FUJIKURA 21S; 01 kim tuốt; 01 đèn phóng sợi quang, tổng trị giá tài sản 20.796.004đ, đây là tài sản của Trung tâm Viễn thông VNPT huyện Quảng Xương, do anh Trần Ngọc T là nhân viên kỹ thuật của Trung tâm Viễn thông Quảng Xương được giao quản lý sử dụng. Nên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố Đới Văn Lg về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Đới Văn L có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt đ- ọc qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất vụ án: Đây là vụ trộm cắp tài sản đ- ọc thực hiện vào ban ngày, bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ tài sản trong việc trông coi quản lý tài sản của mình, nhanh chóng tiếp cận, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản

một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an nơi khu vực, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, do vậy phải đ- ợc xử lý nghiêm minh.

[4] Nhân thân, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là ng- ời có nhận thức, có việc làm ổn định, nh- ng vì lòng tham, đã nảy sinh hành vi trộm cắp, nhất thời lao vào con đ- ờng phạm tội. Nhân thân bị cáo ch- a tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc tr- ờng hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, đến cơ quan công an đầu thú, tài sản đã đ- ợc thu hồi trả lại cho bị hại, bản thân bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già yếu (có xác nhận của chính quyền địa phương), hiện nay vợ bị cáo đang mang thai sắp đến ngày sinh cần có người chăm sóc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đ- ợc qui định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS. Do bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nghĩ nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà căn cứ Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và cũng để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà sửa chữa sai phạm của mình, trở thành ng- ời công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Theo báo cáo của bị hại anh Trần Ngọc T và người có quyền lợi liên quan Trung tâm Viễn thông VNPT huyện Quảng Xương tài sản bị mất là; 01 thùng đồ màu vàng, bên trong có 01 máy đo OTDR (Viavi); 01 máy hàn quang FUJIKURA 21S; 01 kìm tuốt; 01 đèn phóng sợi quang. anh Trần Ngọc Tiến (đại diện ủy quyền của Trung tâm Viễn thông VNPT huyện Quảng Xương) đã nhận lại tài sản đầy đủ và không yêu cầu gì thêm, công nhân bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản.

Đối với chiếc xe mô tô Hon da Vision, màu trắng, BKS 36N1-051-63. Đối Văn Long sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 20/6/2021. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của chị Đào Thị Q (vợ L). Bản thân chị Q không biết L sử dụng xe mô tô của mình để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Do đó cơ quan công an đã trả lại chiếc xe trên cho chị Đào Thị Q quản lý, sử dụng là có cơ sở. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Bị cáo phạm tội nhưng không có tính chất vụ lợi nghĩ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 BLHS; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Tuyên bố: Đới Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

- Xử phạt: Đới Văn L 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo theo qui định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

- Công nhận bị hại anh Trần Ngọc T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trung tâm Viễn thông VNPT huyện Quảng Xương đã nhận lại đầy đủ tài sản.

- □n phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a ,9 của Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận

- Bị cáo; bị hại; Người có QLNVLQ
- VKSND huyện Q
- Công an huyện Q
- THA DS huyện Q
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Bùi Thị Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa

Lê Sỹ Quyền Hoàng Thị Thúy

Bùi Thị Huyền

Nơi nhận

- Bị cáo; bị hại; Người có QLNVLQ
- VKSND huyện Quảng Xương
- Công an huyện Quảng Xương
- THA DS huyện Quảng Xương
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa

Lê Sỹ Quyền

Hoàng Thị Thúy

Bùi Thị Huyền